

**BẢNG ĐIỂM THI MÔN: Tài chính TT HP1 -K13- KỲ2, 2025-2026**

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1301010673	Hà Phương	An	11/11/2007	TC13A	000001	173	5.6	01
2	1301010682	Hà Hoàng	Anh	27/03/2007	TC13A	000002	201	6.6	01
3	1301011864	Lại Văn	Anh	21/11/2007	TC13A	000003	398	8.8	01
4	1301011869	Nguyễn Đỗ Mai	Anh	23/06/2007	TC13A	000004	469	8.2	01
5	1301011873	Nguyễn Thị Mai	Anh	20/01/2007	TC13A	000005	582	6.4	01
6	1201011175	Nguyễn Thị Phương	Anh	11/08/2006	TC13A	000006	614	5.6	01
7	1301010694	Quản Nguyễn Quỳnh	Anh	09/12/2007	TC13A	000007	736	8.8	01
8	1301010696	Vũ Tiến	Anh	12/12/2006	TC13A	000008	845	9.0	01
9	1301011877	Lưu Minh	Ánh	14/06/2007	TC13A	000009	173	5.8	01
10	1301010698	Nguyễn Ngọc	Ánh	10/10/2007	TC13A	000010	201	7.2	01
11	1301011883	Nguyễn Ngọc	Châm	21/12/2007	TC13A	000011	398	7.2	01
12	1301011495	Đỗ Bảo	Châu	31/08/2007	TC13A	000012	469	6.8	01
13	1301012040	Hoàng Mai	Chi	05/12/2007	TC13A	000013	582	6.4	01
14	1301010709	Phạm Thị Hà	Chi	11/09/2007	TC13A	000014	614	8.2	01
15	1301010711	Nguyễn Quang	Cường	22/01/2004	TC13A	000015	736	7.0	01
16	1301011889	Vũ Hồng	Đức	22/11/2007	TC13A	000016	845	5.0	01
17	1301010730	Đoàn Thị Phương	Dung	02/09/2007	TC13A	000017	173	6.6	01
18	1301011891	Đào Xuân	Dương	25/11/2007	TC13A	000018	201	5.8	01
19	1301010736	Nông Thùy	Dương	20/10/2006	TC13A	000019	398	7.0	01
20	1301010741	Lưu Hương	Giang	25/07/2007	TC13A	000020	398	6.4	01
21	1301010743	Nguyễn Thị Châu	Giang	25/11/2007	TC13A	000021	582	5.4	01
22	1301010744	Nguyễn Thị Trà	Giang	24/02/2007	TC13A	000022	614	6.8	01
23	1301010746	Phạm Thị Hà	Giang	04/04/2007	TC13A	000023	736	6.8	01
24	1301010752	Đặng Nguyễn Bảo	Hân	13/06/2007	TC13A	000024	845	5.2	01
25	1301011897	Hoàng Thị Kim	Hiền	15/10/2007	TC13A	000025	173	9.2	01
26	1301010758	Đỗ Phương	Hoa	28/08/2005	TC13A	000026	201	3.6	01
27	1301010761	Phạm Quang	Hùng	21/08/2007	TC13A	000027	398	4.8	01
28	1301010764	Mạc Thị Quỳnh	Hương	20/12/2007	TC13A	000028	469	7.2	01
29	1301011906	Đỗ Quang	Huy	21/02/2007	TC13A	000029	582	4.6	01
30	1301010776	Nguyễn Trần Khánh	Huyền	18/05/2006	TC13A	000030	614	9.4	01
31	1301011911	Lê Duy	Kỳ	22/11/2005	TC13A	000031	736	5.8	01
32	1301011912	Bùi Khánh	Linh	30/10/2006	TC13A	000032	845	5.0	01
33	1301011914	Hoàng Diệu	Linh	17/11/2004	TC13A	000033	469	8.2	01
34	1301012026	Ngô Quốc	Linh	03/07/2007	TC13A	000034	173	8.2	01
35	1301011916	Nguyễn Diệu	Linh	21/04/2007	TC13A	000035	201	6.8	01
36	1301010795	Nguyễn Ngọc	Linh	04/11/2007	TC13A	000036	398	6.2	01
37	1301010801	Phạm Yến	Linh	11/09/2007	TC13A	000037	469	5.4	01
38	1301010804	Võ Thị Thảo	Linh	04/05/2007	TC13A	000038	582	6.2	01
39	1301011921	Vũ Thị Khánh	Ly	13/08/2007	TC13A	000039	614	8.0	01
40	1301011923	Nông Hồng	Mai	28/09/2006	TC13A	000040	736	8.8	01
41	1301010814	Lê Quang	Minh	29/12/2007	TC13A	000041	845	5.2	01
42	1301010819	Lưu Thị Trà	My	26/07/2007	TC13A	000042	173	5.8	01
43	1301010826	Nguyễn Thị Hoàng	Ngân	21/09/2007	TC13A	000043	201	9.6	01

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
44	1301011935	Lưu Thị Hồng	Ngát	11/08/2006	TC13A	000044	398	8.0	01
45	1301010833	Nguyễn Bảo	Ngọc	16/02/2007	TC13A	000045	469	5.2	01
46	1301010837	Đình Trung	Nhật	07/12/2007	TC13A	000046	582	3.4	01
47	1301010839	Doãn Yên	Nhi	30/05/2007	TC13A	000047	614	5.2	01
48	1301011941	Võ Thị Hồng	Phúc	03/04/2007	TC13A	000048	736	3.0	01
49	1301012038	Nguyễn Văn	Quang	26/01/2007	TC13A	000049	845	7.2	01
50	1301010856	Đặng Thúy	Quỳnh	01/02/2007	TC13A	000050	173	6.0	01
51	1301010870	Nguyễn Phúc	Thanh	27/06/2007	TC13A	000051	201	6.8	01
52	1301010874	Chu Thanh	Thảo	29/06/2007	TC13A	000052	398	7.0	01
53	1301010883	Quách Thị	Thảo	27/08/2007	TC13A	000053	469	7.0	01
54	1301010885	Vũ Thị Thu	Thảo	06/04/2006	TC13A	000054	582	4.2	01
55	1301011951	Bùi Anh	Thư	06/10/2007	TC13A	000055	614	8.4	01
56	1301010894	Trần Nguyễn Hồng	Thương	28/01/2007	TC13A	000056	736	5.2	01
57	1301010895	Nguyễn Diệu	Thúy	14/03/2007	TC13A	000057	845	9.2	01
58	1301011956	Đặng Thị Thuý	Trâm	12/04/2007	TC13A	000058	173	8.0	01
59	1301010899	Đặng Quỳnh	Trang	30/08/2007	TC13A	000059	201	5.4	01
60	1301010902	Nguyễn Thùy	Trang	13/01/2007	TC13A	000060	398	8.8	01
61	1301011987	Phạm Thị Huyền	Trang	18/08/2007	TC13A	000061	469	5.6	01
62	1301012039	Trịnh Đức	Trong	20/11/2007	TC13A	000062	582	8.2	01
63	1301011637	Vũ Hoàng	Trung	22/08/2007	TC13A	000063	614	5.4	01
64	1301010913	Nguyễn Trọng	Tú	25/08/2004	TC13A	000064	736	5.4	01
65	1301012032	Nguyễn Thị	Tuyết	23/09/2007	TC13A	000065	201	6.2	01
66	1301010921	Đoàn Quốc	Việt	25/12/2007	TC13A	000066	845	4.4	01
67	1301010926	Lăng Hải	Vy	22/09/2007	TC13A	000067	173	9.0	01
68	1301010928	Nguyễn Thị	Xuân	18/12/2007	TC13A	000068	173	6.2	01
69	1301010676	Bùi Hoàng Quang	Anh	10/12/2007	TC13B	000069	201	5.4	02
70	1301010679	Đào Minh	Anh	27/11/2007	TC13B	000070	398	7.2	02
71	1301011863	Đào Việt	Anh	23/05/2007	TC13B	000071	469	5.8	02
72	1301010684	Hoàng Tuấn	Anh	14/08/2007	TC13B	000072	614	6.8	02
73	1301010685	Lương Ngô Phương	Anh	15/11/2007	TC13B	000073	582	7.4	02
74	1301010688	Nguyễn Như Duy	Anh	17/10/2007	TC13B	000074			02
75	1301010690	Phạm Việt	Anh	27/11/2007	TC13B	000075	614	7.0	02
76	1301011875	Trần Kiều	Anh	10/05/2007	TC13B	000076	736	6.6	02
77	1301010697	Nguyễn Ngọc	Ánh	08/04/2007	TC13B	000077	845	8.0	02
78	1301010699	Phùng Minh	Ánh	01/12/2007	TC13B	000078			02
79	1301010705	Phạm Thị Ngọc	Châm	27/08/2007	TC13B	000079	173	9.6	02
80	1301010707	Vũ Thị Diệu	Châu	07/09/2007	TC13B	000080			02
81	1301011884	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	09/12/2007	TC13B	000081			02
82	1301010710	Phùng Thị Yên	Chi	19/01/2007	TC13B	000082	201	7.6	02
83	1301010726	Nguyễn Việt Anh	Đức	19/01/2007	TC13B	000083	398	5.2	02
84	1301011888	Thiều Nguyễn Minh	Đức	27/10/2007	TC13B	000084			02
85	1301010728	Vũ Xuân	Đức	27/12/2007	TC13B	000085	469	4.0	02
86	1301011755	Lê Tiến	Dũng	31/08/2007	TC13B	000086	582	5.6	02
87	1301010740	Nguyễn Thị Khánh	Duyên	27/09/2007	TC13B	000087	614	5.8	02
88	1301010742	Nguyễn Hà	Giang	23/10/2007	TC13B	000088	736	7.0	02
89	1301010745	Phạm Thị Bích	Giang	07/05/2007	TC13B	000089	845	6.2	02
90	1301010747	Phạm Văn	Giang	09/10/2007	TC13B	000090	173	6.8	02
91	1301010754	Nguyễn Thị	Hậu	17/05/2007	TC13B	000091	201	5.0	02

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú	
92	1301010756	Hoàng	Trung	Hiếu	24/02/2007	TC13B	000092	398	6.0	02
93	1301010760	Ngô	Văn	Hoàng	06/09/2007	TC13B	000093	469	4.4	02
94	1301011904	Bàng	Việt	Hưng	02/11/2007	TC13B	000094	582	6.2	02
95	1301010767	Ngô	Khánh	Hường	30/09/2007	TC13B	000095	614	5.4	02
96	1301010772	Phạm	Quang	Huy	24/09/2007	TC13B	000096			02
97	1301010778	Ngô	Đức	Khải	10/07/2007	TC13B	000097	736	7.2	02
98	1301010783	Nguyễn	Đức	Kiên	14/09/2007	TC13B	000098	845	7.6	02
99	1301010784	Đặng	Nguyên	Lâm	20/05/2007	TC13B	000099	173	7.4	02
100	1301010787	Bùi	Thị Khánh	Linh	15/06/2007	TC13B	000100	201	7.4	02
101	1301010790	Lại	Hương	Linh	09/07/2007	TC13B	000101	398	5.6	02
102	1301010793	Nguyễn	Bảo	Linh	29/11/2007	TC13B	000102	173	5.2	02
103	1301010798	Nguyễn	Thùy	Linh	30/09/2007	TC13B	000103			02
104	1301010802	Trịnh	Hà	Linh	25/12/2007	TC13B	000104	201	8.6	02
105	1301010809	Hoàng	Thị Khánh	Ly	31/03/2007	TC13B	000105	398	8.6	02
106	1301011929	Phùng	Văn Nhật	Minh	11/09/2007	TC13B	000106	469	5.6	02
107	1301011931	Nguyễn	Thị Trà	My	18/09/2007	TC13B	000107	582	6.0	02
108	1301010827	Nguyễn	Thị Hồng	Ngân	29/12/2007	TC13B	000108	614	6.8	02
109	1301010832	Bùi	Khánh	Ngọc	26/07/2007	TC13B	000109	736	4.6	02
110	1301010834	Nguyễn	Bích	Ngọc	13/09/2007	TC13B	000110	845	7.2	02
111	1301011936	Nguyễn	Thị	Nhật	24/05/2007	TC13B	000111	173	8.8	02
112	1301011937	Phạm	Thị Bình	Nhi	12/08/2007	TC13B	000112	201	7.6	02
113	1301010848	Nguyễn	Đức	Phú	05/10/2007	TC13B	000113	398	6.6	02
114	1301011595	Đào	Thị Hà	Phương	23/07/2007	TC13B	000114	469	5.6	02
115	1301010849	Lương	Thị Mai	Phương	20/09/2007	TC13B	000115	582	7.8	02
116	1301011945	Lương	Nguyễn Diệu	Quyên	30/10/2007	TC13B	000116	614	6.4	02
117	1301011947	Nguyễn	Lưu Thiên	Son	08/12/2007	TC13B	000117	736	7.6	02
118	1301010867	Lữ	Quang	Thắng	14/11/2002	TC13B	000118	845	7.4	02
119	1301010869	Huỳnh	Văn	Thanh	27/09/2007	TC13B	000119	173	7.2	02
120	1301011948	Trần	Tuấn	Thành	26/12/2007	TC13B	000120	201	9.4	02
121	1301010877	Lê	Vũ Thanh	Thảo	08/11/2007	TC13B	000121	398	5.4	02
122	1301010884	Vũ	Thị Hương	Thảo	15/06/2007	TC13B	000122	469	6.8	02
123	1301010887	Đặng	Văn	Thiện	28/08/2007	TC13B	000123	582	5.6	02
124	1301010889	Phan	Hoài	Thu	13/09/2007	TC13B	000124	614	5.8	02
125	1301010890	Đỗ	Anh	Thư	18/11/2007	TC13B	000125	736	7.4	02
126	1301012017	Nguyễn	Hoàng Thu	Thùy	05/04/2007	TC13B	000126	845	8.0	02
127	1301011958	Đàm	Thị Hà	Trang	21/05/2002	TC13B	000127	173	8.0	02
128	1301010903	Phạm	Thị Huyền	Trang	26/07/2007	TC13B	000128	201	5.2	02
129	1301010904	Phùng	Mai	Trang	23/02/2007	TC13B	000129	398	6.0	02
130	1301011962	Trần	Huyền	Trang	05/07/2007	TC13B	000130	469	8.4	02
131	1301010910	Nguyễn	Thành	Trung	09/01/2007	TC13B	000131	582	5.4	02
132	1301010918	Phạm	Hà Anh	Tuấn	06/07/2007	TC13B	000132	614	5.8	02
133	1301011965	Đào	Long	Vũ	22/06/2007	TC13B	000133	736	3.8	02
134	1301011966	Nguyễn	Hà	Vy	28/11/2007	TC13B	000134	173	5.8	02
135	1301010930	Nguyễn	Thị Hải	Yến	31/01/2007	TC13B	000135	201	6.4	02
136	1301011861	Hoàng	Gia Bảo	An	04/10/2007	NH13A	000136	398	5.2	03
137	1301010677	Bùi	Thị Minh	Anh	12/11/2007	NH13A	000137	469	8.6	03
138	1301010680	Đinh	Huy Tuấn	Anh	24/03/2007	NH13A	000138	582	7.8	03
139	1301010681	Đỗ	Đức	Anh	18/07/2007	NH13A	000139	614	5.8	03

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
140	1301011870	Nguyễn	Hồng Anh	16/08/2007	NH13A	000140	736	8.0	03
141	1301011871	Nguyễn	Ngọc Quỳnh Anh	09/12/2007	NH13A	000141	845	7.6	03
142	1301010689	Nguyễn	Trương Tuấn Anh	30/12/2007	NH13A	000142	173	5.6	03
143	1301010691	Phạm	Việt Anh	26/07/2007	NH13A	000143	201	7.4	03
144	1301010692	Phí	Quang Anh	24/12/2007	NH13A	000144	398	6.4	03
145	1301010693	Phùng	Việt Anh	01/10/2007	NH13A	000145	469	7.4	03
146	1201011582	Vũ	Duy Anh	14/04/2006	NH13A	000146	582	7.8	03
147	1301010700	Bùi	Hoàng Bách	17/08/2007	NH13A	000147			03
148	1301010702	Nguyễn	Ngọc Bích	23/12/2007	NH13A	000148	736	5.4	03
149	1301011737	Đặng	Đình Bình	19/10/2007	NH13A	000149	845	6.0	03
150	1301010703	Nguyễn	Thị Thanh Bình	11/10/2007	NH13A	000150	582	7.2	03
151	1301010704	Vũ	Đức Bình	02/11/2007	NH13A	000151	173	6.0	03
152	1301011881	Vũ	Ngọc Thanh Bình	11/04/2007	NH13A	000152	201	7.0	03
153	1301011746	Nguyễn	Như Đại	24/06/2007	NH13A	000153	398	4.4	03
154	1301010713	Trần	Tâm Đan	19/07/2007	NH13A	000154	469	7.0	03
155	1301010719	Chu	Thị Kiều Diễm	11/08/2007	NH13A	000155	582	6.0	03
156	1301011886	Nguyễn	Khánh Diệu	10/01/2007	NH13A	000156	614	6.0	03
157	1301010723	Lê	Minh Đức	07/07/2007	NH13A	000157	736	9.4	03
158	1301010733	Nguyễn	Xuân Dũng	09/10/2007	NH13A	000158	845	5.6	03
159	1301010734	Hoàng	Thị Thùy Dương	23/09/2007	NH13A	000159	173	9.4	03
160	1301010748	Đỗ	Lê Quỳnh Giao	13/02/2007	NH13A	000160	201	8.4	03
161	1301010751	Nguyễn	Ngọc Hà	09/03/2007	NH13A	000161	398	8.2	03
162	1301010753	Lê	Ngọc Hân	24/06/2007	NH13A	000162	469	9.4	03
163	1301010755	Nguyễn	Văn Hậu	24/08/2007	NH13A	000163	582	9.8	03
164	1301010757	Nguyễn	Thái Hiếu	30/08/2007	NH13A	000164	614	6.8	03
165	1301010765	Trần	Thị Tuyết Hương	17/08/2007	NH13A	000165	736	8.0	03
166	1301010766	Trần	Thu Hương	16/03/2007	NH13A	000166	845	4.4	03
167	1301010770	Trịnh	Thu Hường	15/02/2007	NH13A	000167	173	7.6	03
168	1301010773	Võ	Lê Huy	10/12/2007	NH13A	000168	201	8.6	03
169	1301011908	Nguyễn	Khánh Huyền	20/01/2007	NH13A	000169	398	7.4	03
170	1301010780	Trần	Vân Khang	31/08/2007	NH13A	000170	469	4.6	03
171	1301010781	Phạm	Văn Quốc Khánh	02/09/2007	NH13A	000171	614	7.0	03
172	1301011913	Chu	Ngô Gia Linh	12/02/2007	NH13A	000172	173	7.2	03
173	1301010791	Lê	Mai Linh	14/08/2007	NH13A	000173	201	5.8	03
174	1301010792	Lê	Thùy Linh	13/06/2007	NH13A	000174	582	9.8	03
175	1301011972	Nguyễn	Hà Linh	28/02/2007	NH13A	000175	614	9.8	03
176	1301010794	Nguyễn	Khánh Linh	09/08/2007	NH13A	000176	614	9.2	03
177	1301010800	Nguyễn	Thủy Linh	29/05/2007	NH13A	000177	173	6.0	03
178	1301010807	Nguyễn	Thành Long	01/11/2007	NH13A	000178	398	7.0	03
179	1301011922	Nguyễn	Hiền Mai	09/07/2007	NH13A	000179	582	6.2	03
180	1301010813	Lê	Hữu Quang Minh	11/11/2007	NH13A	000180	614	6.2	03
181	1301010816	Đỗ	Thị Hà My	15/03/2006	NH13A	000181	469	6.4	03
182	1301011933	Lê	Lê Na	09/12/2007	NH13A	000182	201	7.4	03
183	1301010822	Khúc	Thị Quỳnh Nga	03/06/2004	NH13A	000183	845	6.8	03
184	1301010823	Phạm	Quỳnh Nga	28/12/2006	NH13A	000184	736	7.4	03
185	1301011995	Nguyễn	Hạnh Ngân	09/12/2007	NH13A	000185	469	5.2	03
186	1301010831	Lê	Minh Nghĩa	14/07/2007	NH13A	000186	398	6.0	03
187	1301010835	Vũ	Minh Ngọc	14/11/2007	NH13A	000187	582	7.2	03

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
188	1301010843	Nguyễn	Như Ý	18/09/2007	NH13A	000188	398	9.4	03
189	1301012037	Lê Hà	Phuong	04/12/2007	NH13A	000189	469	5.4	03
190	1301011944	Lò Lan	Phuong	01/03/2007	NH13A	000190	582	6.2	03
191	1301011597	Nguyễn Thị Minh	Phuong	21/12/2007	NH13A	000191	469	7.4	03
192	1301010852	Tường Thị Hà	Phuong	16/11/2007	NH13A	000192	398	9.0	03
193	1301011472	Phạm Minh	Quân	26/08/2007	NH13A	000193	845	3.8	03
194	1301010858	Nguyễn Hương	Quỳnh	15/05/2007	NH13A	000194	736	5.2	03
195	1301010859	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	01/03/2007	NH13A	000195	173	9.4	03
196	1301010860	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	28/09/2007	NH13A	000196	201	8.0	03
197	1301010862	Trương Như	Quỳnh	08/10/2007	NH13A	000197	736	7.8	03
198	1301010866	Hà Chiến	Thắng	02/05/2007	NH13A	000198	845	7.0	03
199	1301010871	Vũ Thanh	Thanh	21/05/2006	NH13A	000199	614	5.2	03
200	1301010872	Nguyễn Khiếu Phúc	Thành	21/05/2007	NH13A	000200	173	5.4	03
201	1301010873	Cao Phương	Thảo	25/03/2007	NH13A	000201	201	5.4	03
202	1301010876	Lê Thị	Thảo	01/06/2007	NH13A	000202	173	8.6	03
203	1301010878	Nguyễn Phương	Thảo	30/05/2007	NH13A	000203	201	5.0	03
204	1301010879	Nguyễn Thị Phương	Thảo	25/12/2007	NH13A	000204	398	5.4	03
205	1301010886	Vũ Thu	Thảo	27/09/2006	NH13A	000205	469	6.0	03
206	1301010888	Nguyễn Gia	Thịnh	03/08/2007	NH13A	000206	582	5.6	03
207	1301010893	Nguyễn Quang	Thuận	11/07/2007	NH13A	000207	614	6.0	03
208	1301010900	Giáp Thu	Trang	04/11/2007	NH13A	000208	736	7.2	03
209	1301012024	Lã Huyền	Trang	20/02/2006	NH13A	000209	845	6.6	03
210	1301011960	Lô Thị Huyền	Trang	30/11/2007	NH13A	000210	173	7.6	03
211	1301011993	Phạm Thủy	Trang	23/01/2007	NH13A	000211	201	6.4	03
212	1301011963	Lê Quý	Trung	20/06/2007	NH13A	000212	398	6.2	03
213	1301010911	Phạm Thành	Trung	07/08/2007	NH13A	000213	469	8.2	03
214	1301010912	Nguyễn Tuấn	Trường	17/02/2007	NH13A	000214	582	7.6	03
215	1301010915	Trương Minh	Tú	15/10/2007	NH13A	000215	614	5.8	03
216	1301010922	Trần Quốc	Việt	10/09/2007	NH13A	000216	736	5.0	03
217	1301010923	Lương Thế	Vinh	27/05/2007	NH13A	000217	845	7.0	03
218	1301011967	Nguyễn Quang	Vinh	08/11/2007	NH13A	000218	173	4.4	03
219	1301010924	Đào Vương	Vũ	09/04/2007	NH13A	000219	201	4.4	03
220	1301010929	Nguyễn Bảo	Yến	05/09/2007	NH13A	000220	398	7.6	03
221	1301010931	Vũ Hoàng	Yến	27/05/2007	NH13A	000221	469	8.4	03
222	1301031720	Đào Phúc	An	07/05/2007	QT13A	000222	582	5.4	04
223	1301031667	Bạch Hoàng	Anh	29/09/2007	QT13A	000223	736	9.2	04
224	1301030090	Đỗ Nhật	Anh	23/12/2007	QT13A	000224	614	5.8	04
225	1301030093	Đoàn Ngọc	Anh	09/06/2007	QT13A	000225	845	4.6	04
226	1301030101	Lê Quỳnh	Anh	20/07/2007	QT13A	000226	173	7.2	04
227	1301030105	Mạc Mai	Anh	18/11/2007	QT13A	000227	201	4.8	04
228	1301030112	Nguyễn Thị Hải	Anh	04/08/2007	QT13A	000228	398	4.2	04
229	1301030114	Nguyễn Thị Nguyệt	Anh	10/12/2007	QT13A	000229	469	5.8	04
230	1301030125	Phạm Thị Huyền	Anh	22/09/2007	QT13A	000230	173	8.4	04
231	1301031998	Đinh Thị Ngọc	Ánh	10/05/2007	QT13A	000231	201	5.8	04
232	1301031734	Đặng Gia	Bảo	16/12/2007	QT13A	000232			04
233	1301031738	Đào Xuân	Bình	18/09/2004	QT13A	000233	398	6.0	04
234	1301031742	Nguyễn Thị Kim	Chi	09/12/2007	QT13A	000234	469	7.8	04
235	1301030161	Phạm Đức	Cường	16/05/2007	QT13A	000235	582	6.8	04

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
236	1301030164	Nguyễn Hải	Đặng	05/12/2007	QT13A	000236	614	7.0	04
237	1301030169	Nguyễn Minh	Đạt	22/11/2005	QT13A	000237	736	7.4	04
238	1301030173	Phạm Sỹ	Đạt	21/07/2007	QT13A	000238	845	5.8	04
239	1301030180	Đinh Thị Minh	Đức	14/06/2007	QT13A	000239	173	5.2	04
240	1301030185	Phạm Minh	Đức	12/08/2007	QT13A	000240	201	5.4	04
241	1301031757	Phạm Đăng	Dũng	14/07/2007	QT13A	000241	398	7.2	04
242	1301030205	Nguyễn Anh	Duy	28/08/2007	QT13A	000242	469	4.8	04
243	1301030211	Nguyễn Hương	Giang	23/09/2007	QT13A	000243	582	7.0	04
244	1301030217	Vũ Thị Linh	Giang	24/02/2007	QT13A	000244	614	5.4	04
245	1301030224	Nguyễn Thu	Hà	09/10/2007	QT13A	000245	736	6.2	04
246	1301031767	Nguyễn Lê Minh	Hải	30/07/2007	QT13A	000246	201	7.6	04
247	1301030236	Nguyễn Văn	Hậu	21/04/2007	QT13A	000247	398	5.8	04
248	1301030240	Lê Thị Ngọc	Hiền	29/12/2007	QT13A	000248	469	6.6	04
249	1301030244	Nguyễn Tuấn	Hiệp	09/11/2007	QT13A	000249	582	4.2	04
250	1301030245	Hoàng Trung	Hiếu	24/11/2007	QT13A	000250	614	5.0	04
251	1301031771	Đỗ Hồng	Hoa	16/07/2007	QT13A	000251	736	8.2	04
252	1301031773	Nguyễn Huy	Hoàng	18/11/2007	QT13A	000252	845	4.4	04
253	1301030264	Trần Vũ	Hùng	28/01/2007	QT13A	000253			04
254	1301030269	Đỗ Thị Lan	Hương	22/12/2007	QT13A	000254	173	5.0	04
255	1301030275	Nguyễn Thị Thúy	Hường	27/08/2007	QT13A	000255	201	7.4	04
256	1301030278	Vũ Văn	Hường	25/12/2007	QT13A	000256	398	4.8	04
257	1301030291	Nguyễn Bùi Gia	Khánh	16/10/2007	QT13A	000257	469	7.6	04
258	1301030299	Phan Đỗ Đăng	Khôi	09/01/2007	QT13A	000258	582	5.2	04
259	1301030304	Đỗ Việt	Lâm	30/01/2007	QT13A	000259	614	7.0	04
260	1301030309	Đỗ Khánh	Lan	13/04/2007	QT13A	000260	736	7.0	04
261	1301030323	Hoàng Hà	Linh	29/09/2007	QT13A	000261	845	8.6	04
262	1301030330	Nguyễn Hoàng Ngọc	Linh	01/12/2007	QT13A	000262	173	7.2	04
263	1301030336	Nguyễn Văn	Linh	23/07/2007	QT13A	000263	173	5.8	04
264	1301030343	Vũ Khánh	Linh	27/11/2007	QT13A	000264	845	7.0	04
265	1301030348	Nguyễn Công Hoàng	Long	08/11/2007	QT13A	000265	845	4.6	
266	1301030356	Lê Khánh	Ly	21/12/2007	QT13A	000266	173	8.0	
267	1301030369	Hoàng Trần Nhật	Minh	21/03/2007	QT13A	000267			
268	1301030375	Nguyễn Tuấn	Minh	29/12/2007	QT13A	000268			
269	1301031807	Nguyễn Hải	My	23/09/2007	QT13A	000269	201	8.0	
270	1301031974	Dương Hồng	Nam	11/11/2007	QT13A	000270	398	4.8	
271	1301031978	Nguyễn Thị Phương	Nga	24/08/2007	QT13A	000271	469	5.4	
272	1301030396	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	14/10/2006	QT13A	000272	582	3.8	
273	1301030400	Tạ Như	Ngọc	06/02/2007	QT13A	000273	614	5.8	
274	1301030405	Phạm Thị Thảo	Nguyên	11/12/2006	QT13A	000274	736	5.6	
275	1301030408	Nguyễn Hữu	Nhâm	18/09/2007	QT13A	000275	845	5.8	
276	1301030416	Phan Yên	Nhi	16/12/2007	QT13A	000276	173	7.4	
277	1301030429	Đặng Hồng	Phúc	19/03/2007	QT13A	000277	201	5.6	
278	1301030433	Nguyễn Hữu	Phúc	17/01/2007	QT13A	000278	398	6.0	
279	1301030438	Vũ Thị Hoài	Phương	16/07/2007	QT13A	000279	469	8.8	
280	1301030441	Lương Minh	Quân	15/09/2007	QT13A	000280	582	8.2	
281	1301030447	Lê Vũ Ngọc	Quỳnh	07/11/2007	QT13A	000281	614	5.6	
282	1301030449	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	13/10/2007	QT13A	000282	736	8.8	
283	1301030453	Vũ Như	Quỳnh	25/09/2007	QT13A	000283	845	7.4	

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
284	1301030458	Vũ Kim	Trưởng Sơn	18/10/2007	QT13A	000284	173	5.6	
285	1301030463	Phạm	Hồng Thái	13/12/2007	QT13A	000285	201	6.6	
286	1301030470	Bùi	Phương Thảo	23/12/2006	QT13A	000286	398	5.4	
287	1301031836	Nguyễn	Đức Thiện	02/03/2007	QT13A	000287	469	5.2	
288	1301032028	Hoàng	Thanh Thúy	22/08/2007	QT13A	000288	582	6.8	
289	1301030503	Đinh	Thu Trang	10/01/2007	QT13A	000289	614	6.0	
290	1301030518	Phạm	Kiều Trang	26/04/2007	QT13A	000290	736	7.0	
291	1301030534	Nguyễn	Đức Trung	22/03/2007	QT13A	000291	845	6.8	
292	1301030537	Dương	Quốc Trọng	25/12/2005	QT13A	000292	173	5.8	
293	1301030540	Vũ	Ngọc Tú	07/03/2007	QT13A	000293	201	8.0	
294	1301030547	Bùi	Thị Uyên	04/10/2007	QT13A	000294	398	7.8	
295	1301030550	Vũ Thị	Phương Uyên	08/07/2007	QT13A	000295	469	8.4	
296	1301030555	Trịnh	Văn Việt	26/10/2007	QT13A	000296	582	9.0	
297	1301030559	Nguyễn Thị	Hiền Vinh	12/12/2007	QT13A	000297	614	9.0	
298	1301030562	Lê	Quốc Vượng	08/10/2007	QT13A	000298	736	7.2	
299	1301030563	Nguyễn Phúc	Lộc Vượng	07/08/2007	QT13A	000299	173	6.2	04
300	1301031859	Lê Thị	Bảo Yến	16/09/2007	QT13A	000300	201	5.4	04
301	1301030080	Nguyễn	Hải An	17/01/2007	QT13B	000301	398	8.2	05
302	1301030085	Bùi	Đức Hoàng Anh	13/11/2007	QT13B	000302	469	5.6	05
303	1301030089	Đào	Vân Anh	16/01/2007	QT13B	000303	582	6.0	05
304	1301030098	Lê	Phương Anh	14/10/2007	QT13B	000304	614	6.8	05
305	1301030100	Lê	Quỳnh Anh	17/08/2007	QT13B	000305	736	7.2	05
306	1301030103	Lưu	Hoàng Anh	20/08/2007	QT13B	000306			05
307	1301030126	Phạm Thị	Lan Anh	16/09/2007	QT13B	000307	845	8.6	05
308	1301030136	Nguyễn Thị	Ngọc Ánh	25/05/2007	QT13B	000308	173	7.8	05
309	1301030145	Trịnh	Thái Bình	15/02/2007	QT13B	000309	201	5.6	05
310	1301031982	Trịnh	Quỳnh Chi	13/12/2007	QT13B	000310	398	7.0	05
311	1301030162	Chu	Quốc Đại	16/05/2007	QT13B	000311	469	8.2	05
312	1301030165	Đinh	Tiến Đạt	31/08/2007	QT13B	000312	582	6.2	05
313	1301031748	Nguyễn	Thành Đạt	15/12/2003	QT13B	000313	614	6.4	05
314	1301030170	Nguyễn	Tiến Đạt	22/02/2007	QT13B	000314	736	5.6	05
315	1301030175	Kiều	Thị Dinh	06/11/2007	QT13B	000315	845	6.6	05
316	1301030181	Đoàn	Ngọc Đức	05/01/2004	QT13B	000316	469	4.8	05
317	1301030188	Nguyễn Thị	Thùy Dung	22/12/2007	QT13B	000317	201	7.2	05
318	1301030196	Phạm	Trí Dũng	03/11/2006	QT13B	000318	173	5.2	05
319	1301030209	Đào	Mỹ Giang	21/10/2007	QT13B	000319	398	5.4	05
320	1301030212	Nguyễn	Hương Giang	19/01/2007	QT13B	000320	469	8.4	05
321	1301030219	Hà	Thị Ngọc Hà	02/02/2007	QT13B	000321	582	6.8	05
322	1301030228	Phùng	Tài Vũ Hải	27/01/2007	QT13B	000322	614	5.6	05
323	1301030238	Đỗ	Minh Hiền	21/01/2007	QT13B	000323	736	5.4	05
324	1301030241	Lưu	Thanh Hiền	18/12/2007	QT13B	000324	845	8.6	05
325	1301030248	Nguyễn Lê	Ngọc Hiếu	27/09/2007	QT13B	000325	173	6.4	05
326	1301030253	Nguyễn	Thị Hoa	25/08/2007	QT13B	000326	201	6.2	05
327	1301030256	Nguyễn Ngọc	Huy Hoàng	21/07/2007	QT13B	000327	398	6.0	05
328	1301030266	Lê	Nguyễn Tuấn Hưng	05/12/2007	QT13B	000328	173	5.6	05
329	1301030273	Phạm	Thị Hương	04/12/2007	QT13B	000329	201	7.2	05
330	1301030276	Trần	Thu Hoàng	02/11/2007	QT13B	000330	398	9.4	05
331	1301030290	Lưu	Trần Gia Khánh	01/05/2007	QT13B	000331	469	4.6	05

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
332	1301030300	Vũ Minh	Khuê	02/12/2003	QT13B	000332	582	7.6	05
333	1301030306	Nguyễn Tùng	Lâm	09/03/2007	QT13B	000333	614	7.0	05
334	1301031786	Bùi Ngọc	Linh	22/09/2007	QT13B	000334	736	5.8	05
335	1301030316	Đỗ Nguyễn Hải	Linh	20/09/2007	QT13B	000335	845	4.8	05
336	1301030327	Ngô Thị Thùy	Linh	06/08/2007	QT13B	000336	173	4.8	05
337	1301031790	Nguyễn Khánh	Linh	15/03/2007	QT13B	000337	201	6.0	05
338	1301030338	Tăng Nhật	Linh	01/07/2003	QT13B	000338	398	4.6	05
339	1301030344	Vũ Tú	Linh	12/11/2007	QT13B	000339	469	5.2	05
340	1301030349	Nguyễn Hữu	Long	03/01/2007	QT13B	000340	582	5.6	05
341	1301030358	Phạm Thị Hương	Ly	22/04/2007	QT13B	000341	614	9.0	05
342	1301030368	Đỗ Bá Hoàng	Minh	10/12/2007	QT13B	000342	736	9.6	05
343	1301030372	Nguyễn Đức	Minh	24/08/2007	QT13B	000343	845	5.4	05
344	1301030377	Trần Thiên	Minh	01/11/2007	QT13B	000344	173	6.0	05
345	1301030381	Lương Hoàng	Nam	28/07/2007	QT13B	000345			05
346	1301031811	Lê Thanh	Ngân	16/08/2007	QT13B	000346	201	9.4	05
347	1301030388	Đinh Hồng	Ngọc	24/02/2007	QT13B	000347	398	7.0	05
348	1301030398	Phạm Bảo	Ngọc	10/04/2007	QT13B	000348	469	7.6	05
349	1301030402	Trần Thị Hồng	Ngọc	22/01/2007	QT13B	000349	582	8.4	05
350	1301030406	Đào Duy	Nguyễn	06/09/2007	QT13B	000350	614	7.6	05
351	1301030411	Trịnh Long	Nhật	03/10/2007	QT13B	000351	736	7.2	05
352	1301030418	Vũ Ngọc Bảo	Nhi	05/10/2007	QT13B	000352	845	6.8	05
353	1301030431	Lê Thị Nguyên	Phúc	21/10/2007	QT13B	000353	173	7.4	05
354	1301031821	Phạm Thị	Phượng	01/12/2007	QT13B	000354	201	6.2	05
355	1301031822	Đinh Dương	Quang	23/02/2007	QT13B	000355	398	4.6	05
356	1301030451	Trần Hương	Quỳnh	27/07/2007	QT13B	000356	469	5.6	05
357	1301030456	Đinh Thế	Son	03/02/2007	QT13B	000357	582	8.0	05
358	1301030459	Vũ Đức	Tài	20/12/2007	QT13B	000358	614	5.4	05
359	1301030464	Hà Trọng	Thân	30/10/2007	QT13B	000359	736	6.2	05
360	1301030471	Đỗ Thanh	Thảo	28/02/2007	QT13B	000360	845	8.6	05
361	1301030478	Nguyễn Phú Cường	Thịnh	20/10/2007	QT13B	000361	173	4.8	05
362	1301030488	Tạ Thị Thu	Thùy	18/06/2007	QT13B	000362	173	8.8	05
363	1301031845	Nguyễn Phương	Trang	18/10/2007	QT13B	000363	201	7.2	05
364	1301030521	Phạm Thùy	Trang	02/05/2007	QT13B	000364	398	7.2	05
365	1301031983	Võ Thanh	Trúc	07/02/2007	QT13B	000365	469	7.2	05
366	1301030535	Tổng Quang	Trung	11/08/2007	QT13B	000366	582	5.6	05
367	1301030538	Ngô Cẩm	Tú	27/08/2007	QT13B	000367	614	4.6	05
368	1301030541	Dương Mạnh	Tuấn	19/02/2007	QT13B	000368	736	7.2	05
369	1301030548	Lỗ Thị Tố	Uyên	13/06/2007	QT13B	000369	845	7.4	05
370	1301030551	Ngô Thị Hoàng	Vân	04/12/2007	QT13B	000370	173	6.6	05
371	1301030556	Vũ Đức	Việt	21/01/2007	QT13B	000371	201	6.8	05
372	1301030561	Dương Duy	Vũ	29/11/2007	QT13B	000372	398	6.8	05
373	1301030564	Đặng Thị Hà	Vy	09/11/2007	QT13B	000373	469	6.0	05
374	1301030570	Nguyễn Hải	Yến	21/04/2007	QT13B	000374	582	5.8	05
375	1301030081	Nguyễn Văn	An	24/11/2007	QT13C	000375	614	3.6	06
376	1301030086	Bùi Mai	Anh	31/05/2007	QT13C	000376	736	3.6	06
377	1301030092	Đỗ Việt	Anh	13/03/2007	QT13C	000377	845	5.8	06
378	1301030104	Luyện Thị Lan	Anh	29/06/2007	QT13C	000378	173	6.4	06
379	1301030110	Nguyễn Lê Đức	Anh	13/12/2007	QT13C	000379	201	5.2	06

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
380	1301031730	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	03/01/2007	QT13C	000380			06
381	1301030115	Nguyễn Thị Vân	Anh	10/09/2007	QT13C	000381	469	5.8	06
382	1301030117	Nguyễn Trung	Anh	06/04/2007	QT13C	000382	582	3.8	06
383	1301030128	Trần Ngọc	Anh	29/11/2007	QT13C	000383	614	5.0	06
384	1301031735	Đình Lê Gia	Bảo	08/12/2005	QT13C	000384	736	3.4	06
385	1301031739	Nguyễn Vi	Cầm	13/03/2007	QT13C	000385	845	7.6	06
386	1301030163	Nguyễn Văn	Đại	05/12/2007	QT13C	000386	173	7.0	06
387	1301030168	Lê Tiên	Đạt	12/11/2007	QT13C	000387	201	6.6	06
388	1301030171	Nguyễn Tiến	Đạt	29/08/2007	QT13C	000388	398	6.4	06
389	1301032012	Bùi Đình	Đức	10/06/2007	QT13C	000389			06
390	1301030183	Nguyễn Mạnh	Đức	02/08/2007	QT13C	000390	469	5.4	06
391	1301030193	Nguyễn Việt	Dũng	28/08/2007	QT13C	000391	582	5.4	06
392	1301030202	Nguyễn Quý	Dương	05/06/2007	QT13C	000392	614	4.6	06
393	1301031762	Lê Thị Hương	Giang	04/11/2007	QT13C	000393	736	4.4	06
394	1301030216	Trịnh Thị Quỳnh	Giang	07/06/2007	QT13C	000394	173	7.0	06
395	1301030222	Nguyễn Thị Thu	Hà	08/08/2007	QT13C	000395	201	6.0	06
396	1301031766	Nguyễn Thị	Hạ	13/03/2007	QT13C	000396	398	8.4	06
397	1301030234	Trịnh Thị	Hằng	16/07/2005	QT13C	000397	469	9.6	06
398	1301030239	Đỗ Thị Thu	Hiền	10/12/2007	QT13C	000398	582	6.8	06
399	1301030251	Chu Thị	Hoa	27/11/2007	QT13C	000399	614	4.8	06
400	1301030254	Lương Thu	Hoài	21/03/2007	QT13C	000400	736	3.2	06
401	1301031774	Nguyễn Huy	Hoàng	21/08/2007	QT13C	000401	845	6.4	06
402	1301030257	Thái Việt	Hoàng	28/04/2007	QT13C	000402	173	9.4	06
403	1301030274	Chu Thị	Hường	24/06/2007	QT13C	000403	201	7.8	06
404	1301030281	Nguyễn Khánh	Huy	11/07/2007	QT13C	000404	398	8.4	06
405	1301031783	Mai Ngọc	Khánh	04/01/2003	QT13C	000405	469	5.8	06
406	1301030296	Trần Đình	Khoa	22/11/2007	QT13C	000406	582	5.4	06
407	1301030301	Nguyễn Duy	Kiên	19/05/2007	QT13C	000407	614	6.4	06
408	1301030308	Vũ Xuân	Lâm	20/02/2007	QT13C	000408	736	5.2	06
409	1301030312	Cao Phương	Linh	15/07/2007	QT13C	000409			06
410	1301030317	Đỗ Thị Khánh	Linh	28/01/2007	QT13C	000410	173	4.6	06
411	1301030329	Nguyễn Hoàng	Linh	25/04/2007	QT13C	000411	201	5.8	06
412	1301031793	Nguyễn Thị Trang	Linh	10/07/2007	QT13C	000412			06
413	1301030347	Lê Trọng	Long	11/12/2007	QT13C	000413	469	7.4	06
414	1301030350	Trịnh Việt	Long	19/05/2007	QT13C	000414			06
415	1301030359	Phan Thị Cầm	Ly	10/08/2007	QT13C	000415	614	6.6	06
416	1301031566	Đỗ Hải Tuấn	Minh	28/11/2007	QT13C	000416	736	5.6	06
417	1301030373	Nguyễn Quang	Minh	05/12/2007	QT13C	000417	845	4.4	06
418	1301031806	Vũ Đức	Minh	02/11/2007	QT13C	000418	173	6.6	06
419	1301030383	Phạm Hoàng	Nam	19/04/2007	QT13C	000419	201	7.0	06
420	1301030387	Vũ Thị Thanh	Ngân	02/04/2007	QT13C	000420	398	5.6	06
421	1301030389	Dương Bích	Ngọc	17/10/2007	QT13C	000421	469	5.2	06
422	1301030399	Phạm Hồng	Ngọc	22/02/2007	QT13C	000422	582	3.6	06
423	1301030403	Đào Thị Thảo	Nguyên	14/08/2006	QT13C	000423	614	6.6	06
424	1301030407	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	30/11/2007	QT13C	000424	736	7.6	06
425	1301030413	Dương Yến	Nhi	31/03/2007	QT13C	000425	845	7.6	06
426	1301030417	Vũ Linh	Nhi	17/09/2007	QT13C	000426	736	5.0	06
427	1301030426	Đỗ Minh	Phong	14/10/2006	QT13C	000427	614	4.8	06

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
428	1301030432	Lý Tuấn	Phúc	16/05/2007	QT13C	000428	582	5.8	06
429	1301030440	Lê Minh	Quân	05/08/2007	QT13C	000429	469	4.8	06
430	1301030442	Trần Đức	Quang	07/02/2007	QT13C	000430	398	8.2	06
431	1301030452	Vũ Như	Quỳnh	29/10/2007	QT13C	000431	201	5.2	06
432	1301030457	Phan Thái	Son	26/11/2007	QT13C	000432	173	5.8	06
433	1301030462	Phạm Danh	Thái	25/08/2007	QT13C	000433	845	6.6	06
434	1301030467	Phan Đức	Thắng	11/07/2007	QT13C	000434	736	6.2	06
435	1301030472	Lỗ Thu	Thảo	21/09/2007	QT13C	000435	614	8.4	06
436	1301030483	Nguyễn Minh	Thư	03/02/2007	QT13C	000436	582	7.8	06
437	1301030494	Trần Đình Mạnh	Toàn	13/08/2005	QT13C	000437	469	7.2	06
438	1301030500	Bùi Huyền	Trang	03/01/2007	QT13C	000438	398	4.6	06
439	1301030502	Đào Thu	Trang	04/12/2007	QT13C	000439	201	5.0	06
440	1301030515	Nguyễn Thị Huyền	Trang	24/06/2007	QT13C	000440	173	9.6	06
441	1301031850	Phùng Việt	Triết	29/08/2007	QT13C	000441	845	4.2	06
442	1301030533	Lường Tú	Trung	26/05/2007	QT13C	000442	736	6.4	06
443	1301031852	Lý Thiên	Trường	13/11/2007	QT13C	000443	614	5.8	06
444	1301030539	Nguyễn Anh	Tú	04/11/2007	QT13C	000444	582	5.6	06
445	1301030545	Trần Thị Minh	Tươi	03/04/2007	QT13C	000445	469	7.0	06
446	1301031855	Phùng Tố	Uyên	22/05/2007	QT13C	000446	398	6.0	06
447	1301030554	Nguyễn Văn	Việt	25/07/2007	QT13C	000447	201	6.6	06
448	1301031857	Nguyễn Việt	Vương	05/07/2007	QT13C	000448			06
449	1301030565	Nguyễn Hà	Vy	18/11/2007	QT13C	000449	173	5.2	06
450	1001010878	Lê Quang	Toàn	17/03/2004	TC10A	000450	845	7.0	06
451	1301030082	Tạ Đình	An	02/02/2004	QM13A	000451			07
452	1301030087	Chu Thị Mỹ	Anh	17/08/2007	QM13A	000452	736	6.4	07
453	1301030094	Dương Thị Quỳnh	Anh	06/01/2007	QM13A	000453	614	5.0	07
454	1301030096	Lại Đỗ Hà	Anh	26/06/2007	QM13A	000454	582	9.2	07
455	1301030106	Nguyễn Bảo	Anh	10/08/2007	QM13A	000455			07
456	1301031726	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	11/02/2007	QM13A	000456	469	6.6	07
457	1301030119	Nguyễn Tuấn	Anh	09/05/2007	QM13A	000457	398	5.4	07
458	1301031727	Nguyễn Vi Minh	Anh	23/08/2007	QM13A	000458	201	7.6	07
459	1301031728	Phạm Thị Mai	Anh	16/03/2007	QM13A	000459	173	7.8	07
460	1301030137	Trịnh Nguyệt	Ánh	23/01/2007	QM13A	000460	845	5.2	07
461	1301030138	Trương Thị Ngọc	Ánh	23/11/2007	QM13A	000461	582	5.8	07
462	1301030140	Lê Gia	Bảo	30/08/2007	QM13A	000462	469	5.0	07
463	1301030144	Đào Thanh	Bình	17/06/2007	QM13A	000463	173	6.0	07
464	1301030156	Phí Đình	Công	01/02/2007	QM13A	000464	845	7.0	07
465	1301030179	Bùi Tuấn	Đức	16/09/2007	QM13A	000465	582	5.8	07
466	1301030189	Nguyễn Thùy	Dung	18/10/2007	QM13A	000466	469	7.8	07
467	1301030192	Nguyễn Tiên	Dũng	23/02/2007	QM13A	000467	173	7.8	07
468	1301030198	Nguyễn Văn	Được	29/10/2007	QM13A	000468			07
469	1301030200	Lương Thùy	Dương	13/09/2007	QM13A	000469	201	9.4	07
470	1301030207	Phan Đức	Duy	10/03/2007	QM13A	000470	398	5.0	07
471	1301031760	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	27/03/2007	QM13A	000471	614	9.2	07
472	1301030210	Hoàng Thị Hương	Giang	02/02/2007	QM13A	000472	736	7.8	07
473	1301030213	Nguyễn Thị Hương	Giang	20/09/2007	QM13A	000473	201	9.0	07
474	1301030220	Nguyễn Phương	Hà	22/12/2007	QM13A	000474	398	9.6	07
475	1301030226	Đình Tuấn	Hải	08/11/2007	QM13A	000475			07

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
476	1301030229	Trần Đức	Hải	26/08/2007	QM13A	000476	614	6.2	07
477	1301030232	Nguyễn Minh	Hằng	09/09/2007	QM13A	000477			07
478	1301030237	Bùi Thu	Hiền	01/07/2007	QM13A	000478	736	9.4	07
479	1301030247	Nguyễn Hoàng	Hiếu	23/08/2007	QM13A	000479	173	8.2	07
480	1301031776	Nguyễn Tuấn	Hùng	13/06/2007	QM13A	000480	201	6.4	07
481	1301030280	Nguyễn An	Huy	26/10/2006	QM13A	000481			07
482	1301030284	Tạ Quang	Huy	06/01/2007	QM13A	000482	469	7.6	07
483	1301030303	Lê Thị Ninh	Kiều	13/09/2007	QM13A	000483	398	6.4	07
484	1301031785	Nguyễn Thị	Lan	16/07/2007	QM13A	000484	582	5.2	07
485	1301030318	Đỗ Thị Khánh	Linh	18/07/2007	QM13A	000485	736	5.2	07
486	1301030333	Nguyễn Thị Thuý	Linh	22/02/2007	QM13A	000486	614	5.8	07
487	1301030337	Phạm Thị Diệu	Linh	03/12/2006	QM13A	000487	845	8.4	07
488	1301030340	Trịnh Thị Phương	Linh	04/12/2007	QM13A	000488	173	3.2	07
489	1301030351	Vũ Minh	Long	03/05/2007	QM13A	000489			07
490	1301031798	Đặng Thị	Luyên	08/12/2007	QM13A	000490	173	5.4	07
491	1301030361	Đinh Thị Ngọc	Mai	20/06/2007	QM13A	000491	201	9.0	07
492	1301031803	Nguyễn Thanh	Mai	15/05/2007	QM13A	000492	398	6.2	07
493	1301030365	Chu Thị Hồng	Mến	23/03/2007	QM13A	000493	469	5.0	07
494	1301031805	Nguyễn Thị Trà	Mi	18/08/2007	QM13A	000494	582	7.6	07
495	1301031809	Đỗ Thị	Nga	14/07/2007	QM13A	000495	614	5.8	07
496	1301031813	Nguyễn Bảo	Ngọc	12/11/2007	QM13A	000496	736	7.8	07
497	1301030393	Nguyễn Dương Bảo	Ngọc	19/10/2007	QM13A	000497	845	5.4	07
498	1301030397	Nguyễn Trần Khánh	Ngọc	22/08/2007	QM13A	000498	173	8.6	07
499	1301031814	Đặng Minh	Nguyệt	20/12/2007	QM13A	000499	201	9.0	07
500	1301031817	Phạm Quang	Nhật	28/09/2003	QM13A	000500	398	6.8	07
501	1301030414	Lê Thị Uyên	Nhi	20/10/2007	QM13A	000501	469	6.2	07
502	1301030419	Vũ Thị Lâm	Như	12/05/2007	QM13A	000502	582	9.0	07
503	1301031818	Chu Thị Hồng	Nhung	29/10/2007	QM13A	000503	614	5.2	07
504	1301030434	Nguyễn Thị	Phúc	25/05/2006	QM13A	000504	736	4.8	07
505	1301031824	Trần Minh	Quang	22/07/2007	QM13A	000505			07
506	1301031828	Đào Thị Minh	Tâm	07/02/2007	QM13A	000506	845	8.4	07
507	1301030461	Lê Phong	Thái	12/02/2007	QM13A	000507			07
508	1301030469	Đỗ Thị	Thành	17/02/2007	QM13A	000508	173	5.8	07
509	1301030473	Nguyễn Phương	Thảo	16/10/2007	QM13A	000509	201	6.2	07
510	1301030477	Dương Thu	Thịnh	17/11/2007	QM13A	000510	398	5.8	07
511	1301030485	Vũ Khánh Anh	Thư	27/10/2007	QM13A	000511	469	5.6	07
512	1301031839	Lê Vy	Thuý	08/03/2007	QM13A	000512	582	7.0	07
513	1301030495	Lê Thu	Trà	16/05/2007	QM13A	000513	614	6.0	07
514	1301030504	Đỗ Diệu	Trang	06/07/2007	QM13A	000514	736	6.8	07
515	1301031844	Đỗ Huyền	Trang	02/12/2006	QM13A	000515	845	5.6	07
516	1301030507	Lê Phương	Trang	25/09/2007	QM13A	000516	173	6.4	07
517	1301030508	Lê Trần Thu	Trang	10/10/2007	QM13A	000517	201	5.2	07
518	1301030510	Nguyễn Huyền	Trang	16/04/2007	QM13A	000518	173	6.4	07
519	1301030520	Phạm Thị Thu	Trang	21/11/2007	QM13A	000519	398	6.0	07
520	1301031849	Quản Thuý	Trang	22/08/2007	QM13A	000520	469	5.8	07
521	1301030523	Trần Thu	Trang	29/08/2007	QM13A	000521	582	4.8	07
522	1301030525	Vũ Thu	Trang	28/04/2007	QM13A	000522	614	5.0	07
523	1301030544	Hàn Ngọc	Tùng	01/08/2007	QM13A	000523	736	5.6	07

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
524	1301030571	Nguyễn Ngọc	Yến	04/10/2007	QM13A	000524	845	7.2	07
525	1301030084	Bùi Đức	Anh	28/10/2007	QM13B	000525	173	6.0	08
526	1301030091	Đỗ Thị Trang	Anh	19/01/2007	QM13B	000526	201	7.8	08
527	1301030095	Dương Trâm	Anh	22/10/2007	QM13B	000527	398	5.0	08
528	1301030111	Nguyễn Tâm	Anh	28/07/2007	QM13B	000528	469	4.8	08
529	1301030118	Nguyễn Tú	Anh	14/07/2007	QM13B	000529	582	6.0	08
530	1301030121	Nguyễn Tuấn	Anh	11/11/2007	QM13B	000530	614	4.8	08
531	1301030124	Phạm Quỳnh	Anh	02/02/2005	QM13B	000531	736	5.0	08
532	1301030132	Lê Ngọc Minh	Ánh	06/10/2007	QM13B	000532	173	5.4	08
533	1301031733	Phùng Minh	Bằng	28/02/2004	QM13B	000533	201	6.0	08
534	1301030141	Nguyễn Chí	Bảo	19/11/2007	QM13B	000534	398	5.8	08
535	1301030147	Trần Thị Chân	Chân	09/02/2006	QM13B	000535			08
536	1301030149	Khương Quỳnh	Chi	28/06/2007	QM13B	000536	469	4.4	08
537	1301031741	Ngô Quế	Chi	10/09/2007	QM13B	000537	582	6.4	08
538	1301030158	Chữ Thị Thu	Cúc	19/10/2007	QM13B	000538	614	5.4	08
539	1301031752	Nguyễn Thành	Doanh	03/07/2004	QM13B	000539	736	5.6	08
540	1301030187	Nguyễn Thị Thủy	Dung	25/11/2006	QM13B	000540	845	4.6	08
541	1301030194	Phạm Đào Tiên	Dũng	23/11/2007	QM13B	000541	173	6.4	08
542	1301030199	Lê Tùng	Dương	08/12/2007	QM13B	000542	201	4.6	08
543	1301030203	Bùi Văn	Duy	14/06/2007	QM13B	000543	398	4.4	08
544	1301030214	Nguyễn Thị Thu	Giang	13/09/2007	QM13B	000544	469	5.2	08
545	1301030221	Nguyễn Thị	Hà	31/10/2005	QM13B	000545	201	6.2	08
546	1301030227	Phạm Thị	Hải	23/02/2007	QM13B	000546	845	8.8	08
547	1301030231	Lê Thị Thuý	Hằng	13/12/2007	QM13B	000547	173	9.2	08
548	1301030235	Lê Thị	Hậu	22/05/2007	QM13B	000548	173	7.6	08
549	1301030242	Ngô Thị Thu	Hiền	20/01/2007	QM13B	000549	201	4.8	08
550	1301030243	Nguyễn Thị Thu	Hiền	01/01/2007	QM13B	000550	398	5.6	08
551	1301031770	Phan Trung	Hiếu	10/02/2007	QM13B	000551	469	5.2	08
552	1301030263	Nguyễn Đức	Hùng	07/05/2007	QM13B	000552	469	7.8	08
553	1301030265	Huỳnh Gia	Hưng	14/11/2007	QM13B	000553	582	3.8	08
554	1301030283	Phạm Gia	Huy	08/01/2007	QM13B	000554	201	4.8	08
555	1301030298	Nguyễn Phạm Đăng	Khôi	24/11/2007	QM13B	000555	398	4.0	08
556	1301031784	Trần Hoàng	Kim	13/06/2006	QM13B	000556			08
557	1301030307	Nguyễn Văn Hải	Lâm	28/06/2007	QM13B	000557			08
558	1301030313	Chu Thùy	Linh	08/04/2007	QM13B	000558	201	5.6	08
559	1301030320	Dương Thị Thủy	Linh	17/02/2007	QM13B	000559	469	4.4	08
560	1301030335	Nguyễn Thùy	Linh	29/09/2007	QM13B	000560	614	5.2	08
561	1301030339	Tô Diệu	Linh	23/04/2007	QM13B	000561	582	6.6	08
562	1301031797	Hoàng Bảo	Long	03/11/2007	QM13B	000562	845	6.6	08
563	1301030353	Khúc Văn	Lương	01/01/2007	QM13B	000563	736	5.6	08
564	1301031800	Lê Thảo Hương	Ly	12/12/2006	QM13B	000564			08
565	1301030363	Lại Thị Trang	Mai	18/05/2007	QM13B	000565	173	7.0	08
566	1301030364	Nguyễn Thị Xuân	Mai	07/06/2007	QM13B	000566	845	7.2	08
567	1301030366	Lê Thị Trà	Mi	23/02/2007	QM13B	000567	736	8.8	08
568	1301030374	Nguyễn Quang	Minh	07/09/2006	QM13B	000568	614	6.2	08
569	1301030379	Nguyễn Trà	My	08/05/2006	QM13B	000569			08
570	1301030385	Nguyễn Thị Thúy	Nga	04/11/2007	QM13B	000570	582	6.8	08
571	1301030392	Nguyễn Bích	Ngọc	23/10/2007	QM13B	000571	398	7.2	08

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
572	1301030394	Nguyễn Minh	Ngọc	12/05/2007	QM13B	000572	736	3.8	08
573	1301030401	Trần Bảo	Ngọc	24/10/2007	QM13B	000573	469	6.8	08
574	1301031816	Hoàng Minh	Nhật	23/11/2007	QM13B	000574	173	3.8	08
575	1301030420	Bùi Thị Tuyết	Nhung	01/01/2007	QM13B	000575	614	6.6	08
576	1301030427	Dương Sinh	Phú	15/11/2007	QM13B	000576	398	7.2	08
577	1301030436	Lê Bảo	Phước	31/08/2007	QM13B	000577	614	4.8	08
578	1301031827	Trương Văn	Tài	30/06/2007	QM13B	000578	582	6.8	08
579	1301031829	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	15/02/2007	QM13B	000579	469	6.0	08
580	1301031831	Đỗ Xuân	Thành	23/06/2007	QM13B	000580	845	5.8	08
581	1301030475	Vũ Phương	Thảo	04/07/2007	QM13B	000581	398	5.4	08
582	1301030484	Nguyễn Vũ Anh	Thư	22/07/2007	QM13B	000582	201	5.6	08
583	1301030487	Lê Thị Sông	Thương	29/11/2007	QM13B	000583	173	5.4	08
584	1301030489	Nguyễn Bích	Thùy	17/07/2007	QM13B	000584	173	9.0	08
585	1301030501	Bùi Thị Kiều	Trang	27/12/2007	QM13B	000585	736	5.4	08
586	1301030506	Đỗ Thùy	Trang	09/02/2007	QM13B	000586	614	5.6	08
587	1301030512	Nguyễn Quỳnh	Trang	14/12/2007	QM13B	000587			08
588	1301030516	Nguyễn Thị Mai	Trang	24/04/2007	QM13B	000588	582	5.6	08
589	1301030519	Phạm Thị	Trang	16/02/2007	QM13B	000589	469	7.8	08
590	1301030524	Trịnh Thu	Trang	07/04/2006	QM13B	000590	398	5.0	08
591	1301030530	Đình Quốc	Trung	07/11/2007	QM13B	000591	201	5.4	08
592	1301030536	Bùi Anh	Trương	24/09/2006	QM13B	000592	173	4.6	08
593	1301030543	Nguyễn Anh	Tuấn	09/10/2007	QM13B	000593	845	5.2	08
594	1301030546	Chu Ánh	Tuyết	30/04/2006	QM13B	000594	736	8.4	08
595	1301030553	Lê Vũ Hà	Vi	21/06/2007	QM13B	000595	614	6.8	08
596	1301030557	Bùi Quang	Vinh	14/11/2007	QM13B	000596	582	4.0	08
597	1301030574	Tạ Hải	Yến	10/02/2007	QM13B	000597	469	6.0	08
598	1301020934	Đặng Phương	Anh	25/09/2007	KD13A	000598	398	5.6	09
599	1301020936	Đình Thị Minh	Anh	29/01/2007	KD13A	000599	201	3.6	09
600	1301020944	Hoàng Quỳnh	Anh	19/11/2007	KD13A	000600	173	8.4	09
601	1301020950	Lê Quỳnh	Anh	13/12/2007	KD13A	000601	736	6.6	09
602	1301020955	Nguyễn Đức	Anh	11/10/2007	KD13A	000602	845	6.4	09
603	1301020970	Phạm Thị Ngọc	Anh	29/10/2007	KD13A	000603	614	8.4	09
604	1301020972	Trần Phương	Anh	06/02/2007	KD13A	000604	582	6.8	09
605	1301020976	Trần Thị Phương	Anh	27/01/2007	KD13A	000605	469	5.2	09
606	1301020980	Nguyễn Ngọc	Ánh	31/10/2007	KD13A	000606	398	3.4	09
607	1301020983	Trần Phương	Ánh	06/02/2007	KD13A	000607	201	8.2	09
608	1301020990	Vũ Diệu	Châu	04/01/2007	KD13A	000608	173	6.2	09
609	1301020997	Nguyễn Yến	Chi	03/09/2006	KD13A	000609	736	6.0	09
610	1301021504	Đỗ Thành	Doanh	09/10/2007	KD13A	000610	845	3.0	09
611	1301021507	Phan Thị Thanh	Dung	08/11/2007	KD13A	000611	173	5.4	09
612	1301021019	Nguyễn Thị Thùy	Dương	03/05/2007	KD13A	000612	201	6.0	09
613	1301021024	Đình Hương	Giang	10/08/2007	KD13A	000613	398	9.2	09
614	1301021032	Tạ Vân	Giang	13/09/2007	KD13A	000614	469	8.4	09
615	1301021039	Phạm	Hà	19/03/2007	KD13A	000615	582	5.0	09
616	1301021044	Vũ Đức	Hải	28/11/2007	KD13A	000616	614	6.2	09
617	1301021051	Nguyễn Thị	Hiền	08/09/2007	KD13A	000617	736	5.2	09
618	1301021058	Bùi Khánh	Hoà	25/12/2007	KD13A	000618	845	6.4	09
619	1301021064	Trần Thị	Huế	08/12/2006	KD13A	000619	173	7.4	09

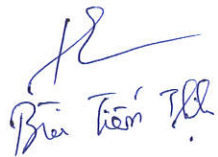
STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
620	1301021534	Lâu Khánh	Huyền	19/08/2007	KD13A	000620	201	6.2	09
621	1301021084	Đặng Thị Việt	Kiều	08/02/2007	KD13A	000621	398	7.0	09
622	1301021656	Vũ Thị Hương	Lan	26/11/2007	KD13A	000622	469	5.4	09
623	1301021539	Trương Phạm Như	Lê	05/09/2007	KD13A	000623	582	5.8	09
624	1301021095	Đào Phương	Linh	12/03/2007	KD13A	000624	614	7.4	09
625	1301021100	Đỗ Phương	Linh	04/10/2007	KD13A	000625	736	6.2	09
626	1301021106	Hoàng Khánh	Linh	16/06/2007	KD13A	000626	845	7.6	09
627	1301021112	Nguyễn Mai	Linh	19/01/2007	KD13A	000627	173	7.2	09
628	1301021119	Nguyễn Thùy	Linh	18/04/2007	KD13A	000628	201	6.6	09
629	1301021127	Trịnh Thị Diệu	Linh	29/08/2007	KD13A	000629	398	8.0	09
630	1301021133	Trần Vĩnh	Long	24/06/2007	KD13A	000630	469	4.8	09
631	1301021138	Nguyễn Thị Khánh	Ly	25/08/2007	KD13A	000631	582	6.4	09
632	1301021560	Hoàng Ngọc	Mai	31/03/2007	KD13A	000632	614	7.6	09
633	1301021150	Phạm Văn	Minh	24/04/2007	KD13A	000633	736	5.2	09
634	1301021157	Tô Trang	My	21/02/2007	KD13A	000634	845	5.2	09
635	1301021163	Nguyễn Quỳnh	Nga	13/12/2007	KD13A	000635	173	5.6	09
636	1301021976	Doãn Thị Tươi	Ngát	09/04/2007	KD13A	000636	201	7.8	09
637	1301021170	Nguyễn Minh	Ngọc	28/10/2007	KD13A	000637	398	7.8	09
638	1301021176	Nguyễn Thảo	Nguyên	13/08/2007	KD13A	000638	469	9.4	09
639	1301021585	Bùi Yên	Nhi	16/08/2007	KD13A	000639	582	6.4	09
640	1301021189	Nguyễn Thị Yên	Nhi	31/07/2007	KD13A	000640	614	7.4	09
641	1301021589	Đàm Quỳnh	Như	05/11/2007	KD13A	000641	736	7.0	09
642	1301021591	Phạm Thị Kiều	Oanh	17/04/2007	KD13A	000642			09
643	1301021210	Lê Thị	Phương	15/10/2007	KD13A	000643	845	7.6	09
644	1301021603	Tạ Hồng	Quỳnh	30/12/2007	KD13A	000644	173	8.4	09
645	1301021231	Nguyễn Như	Quỳnh	25/08/2007	KD13A	000645	201	5.8	09

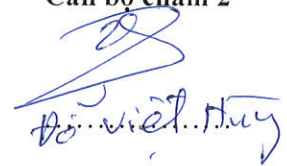
Tổng số bài thi: 609

Hưng Yên. Ngày 25 tháng 05 năm 2026

Cán Bộ Chấm 1

Cán bộ chấm 2

  
Bùi Tiến Tiến

  
Đỗ Việt Hùng